

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số xã Ia Toi năm 2025**

Căn cứ kế hoạch số 32/KH-UBND, ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện về kế hoạch Chuyển đổi số huyện Ia H'Drai năm 2025; Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Ia Toi năm 2025, với các nội dung cụ thể như sau:

**PHẦN I**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024**

Trên cơ sở Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024, Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt công tác chuyển đổi số trên địa bàn, qua đó công tác chuyển đổi số đã đạt nhiều kết quả quan trọng, cụ thể: Công tác nhận thức số được thực hiện có hiệu quả; thể chế số được thực hiện kịp thời, đầy đủ; Hạ tầng số được quan tâm đầu tư, ngày càng đáp ứng nhiệm vụ được giao; nhân lực số dần đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới; kinh phí cho công tác chuyển đổi số được quan tâm, bố trí tăng dần qua các năm; hoạt động của chính quyền số ngày càng đi vào chiều sâu, các dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh, đem lại hiệu quả thiết thực, từng bước xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ ngày càng tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

**PHẦN II**  
**NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2025**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

**1. Mục đích:**

- Xác định nội dung cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số cần ưu tiên triển khai trong năm 2025 trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của xã Ia Toi.

- Phân công cụ thể cho bộ phận chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện từng nhiệm vụ; có mục tiêu, định lượng, có thời hạn hoàn thành; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; làm cơ sở hướng đến hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong chuyển đổi số của xã.

**2. Yêu cầu:**

- Quá trình chuyển đổi số phải gắn kết đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Đề án 06, xây dựng đô thị thông minh, nông thôn mới và cải cách hành chính trên địa bàn góp phần cải thiện mạnh mẽ chỉ số chuyển đổi số (DTI) của xã.

- Người đứng đầu đơn vị phải chủ động, tích cực, có giải pháp và quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch.

- Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá mức độ, hiệu quả của chuyển đổi số tại đơn vị để có giải pháp thúc đẩy kịp thời.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đến mọi người dân, doanh nghiệp để tạo đồng thuận, thống nhất cao.

## **II. MỤC TIÊU CHUNG:**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:**

100% thủ trưởng các đơn vị tiên phong về ứng dụng và sử dụng thành thạo công nghệ trong công việc, nhằm góp phần tạo được động lực cho đội ngũ chuyển đổi cách làm việc theo xu hướng thời đại; đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các khóa đào tạo nâng cao nhận thức số, chia sẻ thông tin về công nghệ mới nhất để giúp cán bộ luôn cập nhật và hòa nhập với văn hóa đổi mới số.

**2. Công tác kiểm tra, giám sát:** 100% đơn vị định kỳ hằng quý tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

## **III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ:**

### **1. Về hạ tầng số:**

- 100% các thôn đã có điện lưới quốc gia được phủ sóng di động 4G.
- 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng (*khi có nhu cầu*).

### **2. Về Nhân lực số:**

- 100% Ủy ban nhân dân xã phân công đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Tổ công nghệ số cộng đồng được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng công tác chuyển đổi số và an toàn an ninh thông tin mạng.

- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng thường xuyên tổ chức các hoạt động hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng các ứng dụng CNTT nhằm thúc đẩy mạnh mẽ công tác chuyển đổi số<sup>(1)</sup>.

---

<sup>(1)</sup> Hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Hướng dẫn thanh toán không dùng tiền mặt; Hướng dẫn mua bán trên sàn thương mại điện tử Việt Nam; Hướng dẫn bảo vệ bản thân và gia đình trên môi trường mạng; Hướng dẫn tìm kiếm thông tin hiệu quả trên Internet; Hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt phần mềm VNeID và kích hoạt tài khoản định danh điện tử,...

### 3. Về chính quyền số:

- Thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 95% và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau (*bao gồm thiết bị di động*).
- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 65%.
- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.
- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.
- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 95% trở lên.
- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.
- 100% văn bản (*trừ văn bản mật*) trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử, ký số theo quy định.
- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*) tại cấp xã đạt 100%.

### 4. Về kinh tế số:

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 80%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%.
- 80% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại các trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng thuộc diện triển khai theo kế hoạch năm của ngành thuế phải triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.

### 5. Về xã hội số:

- Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 20%.
- Tỷ lệ các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.

**6. Về dữ liệu số:** Tích cực triển khai, khai thác có hiệu quả các Hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai.

### 7. Về an toàn an ninh thông tin:

- Tỷ lệ phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

- Tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%.

- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị triển khai giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ đạt 100%.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM:**

##### **1. Thể chế, chính sách số:**

Ban hành văn bản triển khai các giải pháp thúc đẩy hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn xã.

- *Cơ quan chủ trì:* Bộ phận một cửa.

- *Cơ quan phối hợp:* Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã.

- *Thời gian hoàn thành:* Quý I năm 2025.

##### **2. Hạ tầng số:**

Triển khai hệ thống Wifi công cộng đến các khu sinh hoạt cộng đồng của thôn.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn hóa - Xã hội.

- *Cơ quan phối hợp:* Các doanh nghiệp viễn thông.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

##### **3. Nhân lực số:**

Tham gia: (1) Các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho lãnh đạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương; (2) Hội nghị tập huấn nâng cao năng lực truyền thông cho Lãnh đạo cơ quan báo chí địa phương; cán bộ làm công tác truyền thông, Tổ công nghệ số cộng đồng; (3) Bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, ưu tiên hình thức bồi dưỡng, tập huấn trực tuyến; (4) Hướng dẫn Người dân các kỹ năng ứng dụng các nền tảng số và an toàn thông tin.

- *Cơ quan phối hợp:* Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã; Tổ công nghệ số cộng đồng 5 thôn.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

##### **4. Nhận thức số:**

a) Thực hiện thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số; phát hiện, tôn vinh, phổ biến các câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công qua các kênh truyền thông.

- Trang thông tin điện tử: Số lượng tin, bài về Chuyển đổi số trong năm đạt: 20 tin/bài/năm.

+ *Thực hiện*: Văn hóa - Xã hội

- Hệ thống thông tin cơ sở của xã (*tần suất 1 tuần/1lần*).

+ *Thực hiện*: Văn hóa - Xã hội.

**b)** Tuyên truyền, hướng dẫn chuyển đổi số và sử dụng cơ sở dữ liệu dân cư theo Đề án 06.

- *Cơ quan chủ trì*: Công an xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; Tổ công nghệ số cộng đồng 5 thôn.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

**c)** Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia 10/10.

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng - Thống kê xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; Tổ công nghệ số cộng đồng 5 thôn.

- *Thời gian hoàn thành*: Tháng 10 năm 2025.

### **5. Nền tảng số:**

Phối hợp triển khai Hệ thống Quản lý hồ sơ lưu trữ điện tử tỉnh Kon Tum.

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng - Thống kê xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025.

### **6. Dữ liệu số:**

**a)** Phối hợp số hóa, cung cấp dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu theo Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng - Thống kê xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

**b)** Số hóa các tài liệu của ngành, địa phương.

- *Cơ quan chủ trì*: Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- *Cơ quan phối hợp*: Văn phòng - Thống kê xã.

- *Thời gian hoàn thành*: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

**c)** Phối hợp triển khai Kết nối, khai thác và sử dụng ngay các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng - Thống kê xã
- *Cơ quan phối hợp:* Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.
- *Thời gian triển khai:* Quý I năm 2025.

### **7. An toàn thông tin mạng:**

**a)** Tham gia: **(1)** Rà soát, triển khai 100% Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá và gán nhãn tín nhiệm mạng (*hoàn thành tháng 7/2025*); **(2)** Diễn tập ứng cứu sự cố ATTT cho đội ngũ (*chuyên trách/kiêm nhiệm*) ATTT trên địa bàn tỉnh (*hoàn thành tháng 11/2025*).

- *Cơ quan chủ trì:* Văn hóa - Xã hội.
- *Cơ quan phối hợp:* Công an xã;

**b)** Triển khai: **(1)** Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin, 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt; **(2)** Mỗi người dân được hướng dẫn, phổ cập kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn hóa - Xã hội..
- *Cơ quan phối hợp:* Công an xã; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã; Tổ Công nghệ số cộng đồng 5 thôn.
- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

### **8. Chính quyền số:**

**a)** Cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Phổ cập dịch vụ công trực tuyến toàn trình tới mọi người dân, doanh nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Văn bản số 4338/BTTTT-CĐSQG ngày 14/10/2024 về Khung triển khai dịch vụ công trực tuyến<sup>(2)</sup>.

**b)** Quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số. Tổ chức triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg<sup>(3)</sup>:

---

<sup>(2)</sup> Cụ thể: Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, cơ chế, chính sách để đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến; Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng quy định pháp luật; Triển khai các ứng dụng số cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động; Số hóa, tạo lập kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính; kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân; Ban hành Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn về dịch vụ công trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức để bảo đảm phục vụ hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân; Triển khai các giải pháp để người dân có thể giám sát việc xử lý hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước, bảo đảm tối thiểu một trong ba phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân gồm: email, SMS và thông báo trên Cổng thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Nghiên cứu bổ sung phương thức trao đổi thông tin, trạng thái hồ sơ qua các ứng dụng OTT (như Zalo)).

<sup>(3)</sup> Đảm bảo: Xây dựng, hình thành, thu thập, tổng hợp các nhóm chỉ số về kinh tế - xã hội phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành hằng ngày, hằng tháng; nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; nhóm chỉ số theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án trọng điểm

\* *Thực hiện:* Cơ quan chủ trì: Bộ phận một cửa xã.

Cơ quan phối hợp: Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

\* *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

c) Phối hợp triển khai Ứng dụng công nghệ mới (*trợ lý ảo...*) hình thành công cụ hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức trong tham mưu, giải quyết công việc: Triển khai Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức; Nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản QPPL.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn hóa - Xã hội xã

- *Cơ quan phối hợp:* Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã

- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

## **9. Kinh tế số:**

a) Thúc đẩy chuyên đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- *Cơ quan chủ trì:* Văn phòng - Thống kê xã

- *Cơ quan phối hợp:* Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; Tổ công nghệ số cộng đồng 5 thôn.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

b) Triển khai: (1) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực khoa học và công nghệ; (2) Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp số hóa, tự động hóa và quản trị số nhằm nâng cao năng lực sản xuất và sức cạnh tranh sản phẩm, giảm phát thải.

- *Cơ quan chủ trì:* Địa chính - Xây dựng xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- *Thời gian hoàn thành:* Năm 2025.

## **10. Xã hội số:**

Triển khai mỗi người dân trưởng thành có một danh tính số, tài khoản số, có một chữ ký số cá nhân để sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ, tiện ích số.

- *Cơ quan chủ trì:* Công an xã.

- *Cơ quan phối hợp:* Các đơn vị cung cấp chữ ký số công cộng; Văn phòng - Thống kê xã

- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- *Thời gian triển khai:* Năm 2025 và các năm tiếp theo.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

---

quốc gia; nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành các tình huống khẩn cấp, cấp bách trên địa bàn huyện. Các thông tin, dữ liệu của địa phương được tích hợp, kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin của Trung ương Đảng, Quốc hội. Nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu số. Xây dựng các kịch bản điều hành trực tuyến về phòng thủ dân sự; ứng phó sự cố, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống dịch bệnh khẩn cấp).

### **1. Các bộ phận chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân các xã:**

- Bố trí tối thiểu 01% tổng chi thường xuyên của từng cấp ngân sách để triển khai thực hiện các hoạt động, chương trình, đề án, nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh (*trong đó đảm bảo 10% chi phí đầu tư cho an toàn, an ninh mạng*) của cơ quan, đơn vị, cấp mình theo quy định tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chú trọng trang bị máy vi tính cho cán bộ, công chức, viên chức phục vụ làm việc (*thay thế số máy tính đã xuống cấp, cấu hình thấp, hết khấu hao tài sản*).

- Định kỳ 6 tháng (trước ngày 16/5) và hằng năm (trước ngày 16/11) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (*qua Văn phòng- Thống kê*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

### **2. Văn phòng- Thống kê xã:**

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai của các bộ phận chuyên môn, đơn vị; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch và phối hợp với các đơn vị, đề xuất phương án giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định

- Định kỳ, đột xuất tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số xã, Ủy ban nhân dân huyện kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

### **3. Tài chính – Kế toán xã:**

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương, trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, bố trí thực hiện theo quy định.

### **4. Văn hóa – Xã hội xã:**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch chuyển đổi số của xã.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các bộ phận chuyên môn, đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Văn phòng- Thống kê xã để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các tổ chức chính trị-xã hội xã;
- Ban chỉ đạo chuyển đổi số;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn;
- Lưu:VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Bình**